

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 198/2019/HS-PT
Ngày 08/3/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Ngân

Các Thẩm phán: Bà Phan Thanh Huyền

Bà Ngô Thị Ánh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Tiệp Anh - Thư ký tòa án nhân dân thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 3 năm 2019 tại Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 65/2019/TLPT-HS ngày 07 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo Phạm Hoàng L và Nguyễn Tiến Q do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tiến Q và kháng cáo của bị hại Nguyễn Văn T đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 171/2018/HS-ST ngày 14 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

- Bị cáo có kháng cáo:

NGUYỄN TIẾN Q, sinh năm 1988; giới tính: Nam; nơi cư trú: Xã Xuân Nộn, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không; con ông: Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị N; vợ: Ngô Thị Hiên, có hai con sinh năm 2009 và 2012; tiền án, tiền sự: 01 tiền án ngày 23/5/2017 tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử 05 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ về tội đánh bạc, chấp hành xong ngày 04/01/2018; bị cáo tại ngoại; có mặt.

- Bị cáo bị kháng cáo:

PHẠM HOÀNG L, sinh năm 1977; giới tính: Nam; nơi cư trú: Xã Xuân Nộn, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ

văn hóa: 7/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không; con ông: Phạm Văn A và bà Phạm Thị Y; vợ: Nguyễn Thị Lan, có ba con lớn sinh năm 1998 nhỏ sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

- Bị hại có kháng cáo:

Anh Nguyễn Văn T, sinh năm: 1991; trú tại: Xã Xuân Nộn, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội; có mặt.

- Bị hại không kháng cáo:

Phạm Hoàng L, sinh năm 1977(là bị cáo trong vụ án); trú tại: Xã Xuân Nộn, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội; có mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo tòa không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18h30 ngày 28/11/2017 người dân xóm 2, xã Xuân Nộn, huyện Đông Anh tổ chức liên hoan khánh thành đường mới đổ bê tông. Quá trình ăn liên hoan, anh Nguyễn Văn V đến mâm của Phạm Hoàng L mời rượu, nhưng khi uống L để rượu trong chén chảy xuống cổ. Anh V nói L “ anh L như thế là không được, ai lại đổ rượu vào cổ”. Sau đó, L mời anh V một chén rượu, anh V không uống đi về mâm. Thấy anh V không uống rượu với L, Nguyễn Tiến Q cho rằng giữa L và anh V có xích mích nên hỏi anh V “ ông L định đánh ông phải không”. Anh V trả lời không đánh nhau gì .

Khoảng 20h15’ cùng ngày, sau khi liên hoan xong, L và anh V cùng một số người dân hát karaoke và nhảy tại vị trí liên hoan. Khi nhảy, giữa anh V và L va chạm người vào nhau. L không nhảy nữa mà đi đến ngồi uống nước cùng bàn với bà Nguyễn Thị O. Q thấy L và anh V va người vào nhau, cho rằng hai người có mâu thuẫn, Q đến bàn uống nước nói với L “ lúc nãy bác định đánh nhau với ông Vinh à, đánh nhau làm gì, giờ ngỗ đang vui vẻ, có người đến chơi người ta cười cho”. L nói “ mày thấy tao đang ngồi uống nước với chị O, tao có làm gì đâu mà mày bảo tao đánh nhau”. Q nói “ông mà đánh ông V là không được đâu đấy”. Cho rằng Q xúc phạm đến mình, L đứng dậy chỉ tay vào mặt và chửi Q, sau đó L lấy chiếc ghế bằng inox cầm ở tay phải giơ lên đập trúng gáy và vai Q, anh Phạm Văn X đến can ngăn, giằng ghế để xuống đất. Ngay sau đó, Q chạy sang bàn bên cạnh, lấy chiếc ấm bằng sứ, cầm ở tay phải quay lại đập 02 phát trúng vào đầu và mặt L gây thương tích. Anh X vào can đẩy Q ra, Q tiếp tục lấy một chiếc ghế inox, cầm ở tay phải giơ lên đập 01 phát trúng người L. Thấy vậy,

anh Nguyễn Văn T vào cùng anh X can Q và L. Q được mọi người can đẩy vào sân nhà ông Nguyễn Văn Đ, L được anh Phạm Văn B đẩy về nhà.

Cho rằng anh T vào tham gia cùng Q đánh mình, L chạy về nhà lấy tuýp bằng kim loại, dài 01m, một đầu cạnh sắc, một đầu có tay cầm bằng nhựa, chạy ra ngõ, mục đích tìm đánh Q và T trả thù. Thấy anh T đang một mình đi bộ trên đường ngõ gần cổng nhà L nghe điện thoại. L cầm thanh tuýp kim loại đuổi theo, anh T sợ bỏ chạy được 05m thì trượt ngã xuống đường. L dùng tuýp vụt 01 phát trúng đầu gối trái, 01 phát trúng bụng anh T gây thương tích. Lúc đó, anh Nguyễn Văn C phát hiện đuổi L về nhà.

Anh T được đưa đến Bệnh viện đa khoa Bắc Thăng Long cấp cứu và điều trị. Phạm Hoàng L được đưa đến bệnh viện đa khoa Đông Anh cấp cứu và điều trị.

Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích số n129/TTPY kết luận tỷ lệ tổn hại sức khỏe của anh Nguyễn Văn T là 26%, nhiều khả năng các thương tích do vật sắc gây nên.

Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích số 80/TTPY kết luận tỷ lệ tổn hại sức khỏe của bị can Phạm Hoàng L là 12%. Nhiều khả năng các thương tích do vật tày có cạnh gây nên. Bệnh nhân có biểu hiện rối loạn tâm thần kinh dạng trầm cảm. Đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra xác minh cho giám định về tâm thần kinh.

Quá trình điều tra Phạm Hoàng L khai và cung cấp phiếu khám bệnh chuyên khoa tâm thần tại Bệnh viện Bạch Mai, Hà Nội. Cơ quan điều tra đã thu thập tài liệu và ra Quyết định trưng cầu giám định tâm thần đối với L. Ngày 13/9/2018, Viện pháp y tâm thần Trung ương có Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 287/KLGD, kết luận:

- Trước trong khi thực hiện hành vi phạm tội bị can Phạm Hoàng L không có bệnh tâm thần. Bị can đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

- Tại thời điểm giám định bị can có biểu hiện phản ứng hỗn hợp lo âu và trầm cảm. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F43.22. Bệnh đã được điều trị ổn định. Bị can đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ vật chứng:

- Của Phạm Hoàng L: 01 đoạn ống kim loại màu trắng Long khai dùng ống kim loại trên đánh gây thương tích cho anh Thắng; 01 thẻ nhớ Micro SD 1 GB bên trong có một đoạn video “Liên hoan xóm ngõ 30s cuối cùng” và 01 đầu đọc thẻ nhớ RedBridgeM2 USB2.0 (đoạn video do anh Nguyễn Văn K dùng điện thoại di động của anh Nguyễn Văn T quay khi liên hoan trong đó có đoạn xảy ra xô sát).

Đối với ghế inox Q dùng đánh gây thương tích cho L và ghế L cầm mục đích để đánh Q là tài sản của anh Phạm Đức M. Sau khi xô sát ghế bị cong chân, anh G tự sửa chữa, không yêu cầu bồi thường. Anh M không nhớ chiếc ghế nào Q dùng đánh L và chiếc ghế L cầm mục đích đánh lại Q.

Đối với chiếc ấm bằng sứ Q dùng đánh gây thương tích cho Long, làm vỡ ấm là tài sản của bà Nguyễn Thị G. Bà G không yêu cầu bồi thường. Sau sự việc, bà G đã quét dọn mảnh vỡ đi cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thu giữ được.

Về dân sự: Anh T yêu cầu Phạm Hoàng L bồi thường 154.121.851 đồng, cụ thể: tiền thuốc, tiền viện phí 36.821.851 đồng (có hóa đơn); Tiền thuê xe khám thương: 3.000.000 đồng (không có hóa đơn); Mất thu nhập của người chăm sóc anh T khi bị thương: 54.300.000 đồng (gồm chị Lê Thị Thu S, sinh năm 1994, vợ anh T: 90 ngày là 27.000.000 đồng; bà Nguyễn Thị E, sinh năm 1958, mẹ của anh T 18 ngày là 12.000.000 đồng; anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1986, anh trai anh T 18 ngày là 9.000.000 đồng; anh Nguyễn Kim Ê, sinh năm 1981, anh rể anh T 18 ngày là 6.300.000 đồng); Tổn thất về sức khỏe và tinh thần là 60.000.000 đồng.

Phạm Hoàng L yêu cầu Nguyễn Tiến Q bồi thường 125.756.878 đồng, cụ thể: Tiền thuốc, tiền viện phí là 4.522.878 đồng (có hóa đơn); Tiền đi khám bệnh tâm thần tại bệnh viện Bạch Mai sau khi bị thương là 234.000 đồng. Tiền thuê xe đi khám thương là 7.000.000 đồng (không có hóa đơn , mất thu nhập 240 ngày công lao động là 72.000.000 đồng; Mất thu nhập của chị Nguyễn Thị Ngọc Lan (sinh năm 1978; vợ L) do nghỉ làm chăm sóc L 60 ngày là 12.000.000 đồng; Tổn thất về sức khỏe và tinh thần là 30.000.000 đồng.

Với nội dung trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số 171/2018/HSST ngày 14/11/2018 tòa án nhân dân huyện Đông Anh đã quyết định:

Tuyên bố: Phạm Hoàng L, Nguyễn Tiến Q phạm tội “Cố ý gây thương tích”

- Áp dụng: Điểm đ khoản 2 điều 134(thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 điều 134); điểm b,s khoản 1 khoản 2 điều 51; điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Phạm Hoàng L 24(hai bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách là 48 tháng.

- Áp dụng: Điểm đ khoản 2 điều 134(thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 điều 134); điểm b,s khoản 1 điều 51; điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Tiến Q 24(hai bốn) tháng tù, hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Áp dụng: Điều 47; điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106, Điều 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 468, Điều 590 Bộ luật

Dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về trách nhiệm dân sự:

+ Buộc bị cáo Phạm Hoàng L phải bồi thường cho anh Nguyễn Văn T số tiền là 59.821.851 đồng. Xác nhận bị cáo L đã nộp số tiền 20.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh. Bị cáo L phải bồi thường tiếp cho anh T số tiền 39.821.851 đồng.

Anh T có trách nhiệm đến cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh để nhận số tiền 20.000.000 đồng.

+ Buộc bị cáo Nguyễn Tiến Q phải bồi thường cho bị cáo Phạm Hoàng L số tiền là 15.656.878 đồng. Xác nhận bị cáo Q đã nộp số tiền 5.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh. Bị cáo Q phải bồi thường tiếp cho bị cáo L số tiền 10.656.878 đồng.

Bị cáo L có trách nhiệm đến cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh để nhận số tiền 5.000.000 đồng.

Ngoài ra bản án còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 26/11/2018 bị cáo Nguyễn Tiến Q kháng cáo xin được giảm hình phạt và giảm mức bị cáo phải bồi thường.

Ngày 26/11/2018 người bị hại là anh Nguyễn Văn T kháng cáo đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo Phạm Hoàng L và không cho L được hưởng án treo. Về phần bồi thường đề nghị tăng mức bồi thường.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Q giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Bị hại là anh Nguyễn Văn T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo tăng hình phạt và không cho bị cáo L được hưởng án treo. Về phần bồi thường anh T yêu cầu chấp nhận khoản mất thu nhập của mẹ, anh trai, anh rể do phải nghỉ việc để chăm sóc anh và tổn thất tinh thần đề nghị mức 50 tháng lương cơ sở là 69.500.000 đồng.

Bị cáo Phạm Hoàng L đề nghị hội đồng xét xử xem xét giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm đối với bị cáo về hình phạt cũng như trách nhiệm bồi thường.

Đại diện viện kiểm sát có quan điểm:

Căn cứ lời khai của các bị cáo, người bị hại, người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ, tòa án sơ thẩm xét xử các bị cáo tội cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Tòa án sơ thẩm đã đánh giá tính chất hành vi, nhân thân và các tình tiết tăng nặng,

giảm nhẹ để quyết định hình phạt của các bị cáo là phù hợp và có căn cứ, đề nghị không chấp nhận kháng cáo giảm hình phạt của bị cáo Q và kháng cáo tăng hình phạt của bị hại T đối với bị cáo L.

Về trách nhiệm dân sự: Tòa án sơ thẩm đã căn cứ yêu cầu của các bị hại, các quy định của pháp luật để quyết định mức bồi thường cho các bị hại là có căn cứ, đúng pháp luật. Tuy nhiên đối với bị hại Nguyễn Văn T thì cần chấp nhận thêm khoản bồi thường về tổn thất tinh thần cho phù hợp với mức độ tổn hại sức khỏe của anh T. Ngoài ra mức lương cơ sở mà tòa án cấp sơ thẩm áp dụng 1.300.000 là chưa đúng quy định của pháp luật, đề nghị sửa lại là 1.390.000 đồng/tháng. Vì vậy đề nghị hội đồng xét xử sửa án sơ thẩm về phần trách nhiệm dân sự với đề nghị mức tổn thất tinh thần của bị hại Nguyễn Văn T là 12 tháng lương cơ sở x 1.390.000 đồng/tháng = 16.680.000 đồng. Tổn thất tinh thần của bị hại Phạm Hoàng L giữ nguyên là 03 tháng lương cơ sở x 1.390.000 đồng/tháng = 4.170.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hình thức: Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tiến Q và kháng cáo của người bị hại Nguyễn Văn T trong thời hạn quy định của pháp luật nên được chấp nhận để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung:

Căn cứ lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai người bị hại, kết quả giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20h ngày 28/11/2017 do có mâu thuẫn trong buổi liên hoan xóm, Nguyễn Tiến Q đã có hành vi dùng âm mưu và ghé gây thương tích cho Phạm Hoàng L với tỷ lệ tổn hại sức khỏe là 12%, Phạm Hoàng L đã có hành vi dùng tuýp bằng kim loại một đầu cạnh sắc gây thương tích cho anh Nguyễn Văn T với tỷ lệ tổn hại sức khỏe là 26%. Tòa án huyện Đông Anh đã xét xử các bị cáo Phạm Hoàng L, Nguyễn Tiến Q tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tiến Q và bị hại Nguyễn Văn T hội đồng xét xử thấy rằng:

Về hình phạt: Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của từng bị cáo để quyết định hình phạt là có căn cứ, đúng pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm không có tình tiết gì mới nên hội đồng xét xử thấy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo

giảm hình phạt của bị cáo Q và kháng cáo tăng hình phạt của bị hại Nguyễn Văn T đối với bị cáo L, cần giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt đối với hai bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự:

- Đối với thương tích của Phạm Hoàng L 12% do bị cáo Q gây nên, tòa án sơ thẩm đã căn cứ vào yêu cầu của bị hại, tỷ lệ thương tật, quy định của pháp luật và giá cả thực tế để chấp nhận các khoản: tiền thuốc, viện phí(có hóa đơn): 4.522.878 đồng; tiền khám bệnh sau khi bị thương: 234.000 đồng; tiền thuê xe đi khám thương: 2.000.000 đồng; tiền mất thu nhập 10 ngày là 3.000.000 đồng; tiền mất thu nhập của người chăm sóc 10 ngày là: 2.000.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần chấp nhận 03 tháng lương cơ sở là có căn cứ. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Q đề nghị xem xét giảm mức bồi thường nhưng không đưa ra được tình tiết gì mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cần giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm về các khoản và mức bồi thường. Tuy nhiên tại thời điểm xét xử sơ thẩm mức lương cơ sở được quy định tại nghị định 72/2018/NĐ-CP của Chính phủ là 1.390.000 đồng/tháng (đã có hiệu lực từ ngày 01/7/2018), tòa án sơ thẩm áp dụng mức 1.300.000 đồng/tháng là chưa đúng, cần sửa lại cho đúng quy định pháp luật. Như vậy khoản tiền tổn thất tinh thần là: 03 tháng x 1.390.000 đồng = 4.170.000 đồng. Tổng cộng bị cáo Q phải bồi thường là : 15.926.878 đồng.

- Đối với thương tích của anh Nguyễn Văn T với tỷ lệ 26% do Phạm Hoàng L gây nên. Tòa án sơ thẩm đã chấp nhận các khoản bồi thường là có căn cứ, đúng pháp luật, riêng khoản bồi thường tổn thất tinh thần, căn cứ vào tỷ lệ tổn hại sức khỏe của anh T thì mức bồi thường bằng 10 tháng lương cơ sở là chưa phù hợp, yêu cầu tăng tiền tổn thất tinh thần của anh T là có căn cứ, cần chấp nhận nhưng chỉ chấp nhận với mức 15 tháng lương cơ sở là: 15 tháng x 1.390.000 đồng/tháng = 20.850.000 đồng. Không chấp nhận khoản mất thu nhập của mẹ, anh trai, anh rể do phải nghỉ việc để chăm sóc anh T. Tổng cộng Phạm Hoàng L phải bồi thường cho anh Nguyễn Văn T là 67.671.851 đồng.

Do chấp nhận một phần kháng cáo của bị hại Nguyễn Văn T và sửa án sơ thẩm về áp dụng mức lương cơ sở nên cần sửa phần án phí dân sự sơ thẩm.

Về án phí:

Bị cáo Q không được chấp nhận kháng cáo nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Anh Nguyễn Văn T được chấp nhận kháng cáo nên không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 điều 355, điểm b khoản 2 điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH/14 ngày 30/12/2016 về án lệ phí tòa án.

1- Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tiến Q. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị hại Nguyễn Văn T. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 171/2018/HSST ngày 14/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

+ Áp dụng: Điểm đ khoản 2 điều 134(thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 điều 134); điểm b,s khoản 1 khoản 2 điều 51; điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Phạm Hoàng L** 24(hai bốn) tháng tù về tội cố ý gây thương tích nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách là 48(bốn tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo về ủy ban nhân dân xã Xuân Nộn, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

+ Áp dụng: Điểm đ khoản 2 điều 134(thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 điều 134); điểm b,s khoản 1 điều 51; điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Nguyễn Tiến Q** 24(hai bốn) tháng tù về tội cố ý gây thương tích, hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

+ Áp dụng: Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 468, Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Về trách nhiệm dân sự:

- Buộc bị cáo Phạm Hoàng L phải bồi thường cho anh Nguyễn Văn T số tiền là 67.671.851 đồng. Xác nhận bị cáo L đã nộp số tiền 20.000.000 đồng để bồi thường thiệt hại cho anh T tại biên lai thu số 03950 ngày 09/11/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh. Bị cáo L phải bồi thường tiếp cho anh Thắng số tiền 47.671.851(bốn bảy triệu, sáu trăm bảy một nghìn, tám trăm năm một) đồng.

Anh Tcó trách nhiệm đến cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh để nhận số tiền 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng theo biên lai thu tiền số 03950 ngày 09/11/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh.

- Buộc bị cáo Nguyễn Tiến Q phải bồi thường bị cáo Phạm Hoàng L số tiền là 15.926.878 đồng. Xác nhận bị cáo Q đã nộp số tiền 5.000.000 đồng để bồi thường thiệt hại cho bị cáo L tại biên lai thu số 03941 ngày 31/10/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh. Bị cáo Q phải bồi thường tiếp cho bị cáo L số tiền 10.926.878 (Mười triệu, chín trăm hai sáu nghìn, tám trăm bảy mươi tám) đồng.

Bị cáo L có trách nhiệm đến cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh để nhận số tiền 5.000.000 (Năm triệu) đồng theo biên lai thu số 03941 ngày 31/10/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh.

Bị cáo Phạm Hoàng L phải chịu 2.383.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Tiến Q phải chịu 546.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

2- Bị cáo Nguyễn Tiến Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hà Nội.

- Tòa án, Viện kiểm sát, Công an, Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

- Bị cáo, bị hại

- Lưu HS, VP

Nguyễn Bích Ngân

